



Little SAIGON

VIETNAMESE CUISINE

1106 E. Colonial Drive

Orlando, Florida 32803

Open 7 days a week from 10am - 9pm

Phone: 407-423-8539 - Fax: 407-423-4331

<http://www.littlesaigonrestaurant.com>

APPETIZERS / KHAI VỊ



Spring rolls



Summer rolls



Lotus Root W/ Prawn & Squid Salad



Lotus Root W/ Prawn & Squid Salad

- | | |
|---|-------|
| 1. CHARBROILED MEATBALLS ROLLS (2) | 6.95 |
| <i>Gỏi cuốn nem nướng</i> | |
| 2. GRILLED PORK SUMMER ROLLS (2) | 4.95 |
| <i>Gỏi thịt nướng</i> | |
| 3. SUMMER ROLLS (2) | 3.95 |
| <i>Gỏi cuốn</i> | |
| 4. FRIED SPRING ROLLS (2) | 3.95 |
| <i>Chả giò</i> | |
| 5. SHREDDED PORK & VEGETABLE ROLLS (2) | 3.95 |
| <i>Bì cuốn</i> | |
| 6. LOTUS ROOT W/ PRAWN & SQUID SALAD | 12.00 |
| (Shrimp, Squid, Basil, Cilantro, Peanut, Carrot, White Radish, Fried onion, Fish sauce) | |
| <i>Gỏi ngó sen tôm thịt</i> | |
| 7. SPECIAL BEEF SALAD | 9.00 |
| (Sliced beef, Basil, Cilantro, Peanut, Carrot, White Radish, Cabbage, Fried onion, Fish sauce) | |
| <i>Gỏi bò đặc biệt</i> | |
| 8. SPECIAL CHICKEN SALAD | 9.00 |
| (Chicken, Basil, Cilantro, Peanut, Carrot, White Radish, Cabbage, Fried onion, Fish sauce) | |
| <i>Gỏi gà đặc biệt</i> | |
| 9. GREEN PAPAYA W/ SHRIMP & PORK | 9.00 |
| (Shrimp, Pork, Papaya, Basil, Cilantro, Peanut, Carrot, White Radish, Cabbage, Fried onion, Fish sauce) | |
| <i>Gỏi đu đủ tôm thịt</i> | |

**** CONSUMER ADVISORY:**

Consuming raw or undercooked meats, poultry, seafood, shellfish, or eggs may increase your risk of foodborne illness, especially if you have certain medical conditions

FOOD ALLERGY NOTICE: Please be advised that food prepared here may contain these ingredients: Milk, Eggs, Wheat, Soybean, peanuts, fish, MSG.

APPETIZERS / KHAI VỊ

- | | |
|--|-------|
| 10. VIETNAMESE SHRIMP & PORK PANCAKE | 9.95 |
| (Shrimp, Pork, Lettuce, Bean sprout, Basil, Fish sauce) | |
| <i>Bánh xèo</i> | |
| 11. FRIED SHRIMP SPRING ROLLS (4) | 7.95 |
| (Shrimp, Onion, Fish sauce) | |
| <i>Chả giò tôm</i> | |
| 12. VIETNAMESE ROUND CAKES | 8.95 |
| (White round rice cake with grind shrimp, Mung bean, Fish sauce) | |
| <i>Bánh bèo</i> | |
| 13. FRIED TARO PRAWNS | 7.95 |
| (Taro roots, Fried shrimp, Lettuce, Basil) | |
| <i>Khoai môn chiên tôm</i> | |
| 14. BEEF STEW SERVE WITH BREAD | 8.95 |
| <i>Bánh mì bò kho</i> | |
| 15. STEAMED RICE ROLLS WITH PORK BOLOGNY | 8.95 |
| <i>Bánh cuốn chả lụa</i> | |
| 16. STEAMED RICE CRETES W/BOLOGNY & SPRING ROLLS | 8.95 |
| <i>Bánh ướt thập cẩm</i> | |
| 17. SHRIMP PASTE & CHARBROLED MEATBALLS & RICE PAPERS | 11.95 |
| <i>Chạo tôm nem nướng</i> | |
| 18. SHRIMP GYOZA POTSTICKS (CHICKEN, PORK, SHRIMP, BEEF) | 6.95 |
| <i>Fried Dumpling</i> | |

**** CONSUMER ADVISORY:**

Consuming raw or undercooked meats, poultry, seafood, shellfish, or eggs may increase your risk of foodborne illness, especially if you have certain medical conditions

FOOD ALLERGY NOTICE: Please be advised that food prepared here may contain these ingredients: Milk, Eggs, Wheat, Soybean, peanuts, fish, MSG.



Vietnamese Round Cakes



Steamed Rice Rolls With Pork Bolognaise



Vietnamese Shrimp & Pork Pancake



Fried Dumpling



Beef Stew Serve With Bread



Hot & Sour Fish Soup (Hot Spicy)



Ginger Beef With Box Choy



Salted & Peppered Squid



Ginger Chicken W/ Season Green Vegetable



Stir Fried Garlic Chicken W/ Chilli (hot-spicy)

MAIN COURSES/ MÓN CHÍNH

- | | |
|---|-----------------|
| 19. HOT & SOUR FISH OR PRAWN SOUP (HOT SPICY) | S 15.95 L 20.95 |
| (Fillet Tilapia/ Shrimp, Bean sprout, Tomato, Pineapple, pepper) | |
| <i>Canh chua cá/ tôm</i> | |
| 20. FISH IN HOT POT | S 15.95 L 20.95 |
| (Fillet Tilapia/ Shrimp, Tomato, Pineapple, Black pepper) | |
| <i>Cá kho tộ</i> | |
| 21. STEAMED FISH W/ GINGER & SCALLIONS | S 15.95 L 20.95 |
| <i>Cá hấp gừng hành</i> | |
| 22. FISH W/ FRESH TOMATO & CORIANDER SAUCE | 15.95 |
| (Fillet Tilapia, Tomato, Pineapple, Celery, White onion, Cilantro) | |
| <i>Cá sốt cà</i> | |
| 23. PAN FRIED SALMON W/ GREEN BEAN LEMON GRASS | 14.95 |
| <i>Cá hồi chiên sả ớt</i> | |
| 24. SALTED & PEPPERED FISH | 13.95 |
| (Fillet Tilapia, Bell pepper, White onion dip with sweet spicy sauce) | |
| <i>Cá rang muối</i> | |
| 25. SAUTEED SQUID W/ MIX VEGETABLE | 13.95 |
| (Squid, Celery, Pineapple, Tomato, Cilantro) | |
| <i>Mực xào rau thập cẩm</i> | |
| 26. SALTED & PEPPERED SQUID | 13.95 |
| (Squid, Bell pepper, White onion dip with sweet spicy sauce) | |
| <i>Mực rang muối</i> | |
| 27. GARLIC SHRIMPS | 13.95 |
| (Shrimp, Garlic, Bell pepper, White onion, Mushroom, Asparagus) | |
| <i>Tôm xào tỏi</i> | |
| 28. CREAMY CURRY CHICKEN W/ VEGETABLE | 13.95 |
| (Chicken, Bell pepper, White onion, Carrot) | |
| <i>Gà xào cà ri</i> | |
| 29. GINGER CHICKEN W/ SEASON GREEN VEGETABLE | 13.95 |
| (Chicken, Ginger, White onion, Chinese lettuce) | |
| <i>Gà xào gừng với rau xanh</i> | |
| 30. STIR FRIED GARLIC CHICKEN W/ CHILLI (HOT-SPICY) | 13.95 |
| (Chicken, Garlic, White onion, Bell pepper, Mushroom) | |
| <i>Gà xào tỏi ớt</i> | |
| 31. STIR FRIED CHICKEN LEMONGRASS & CHILLI (HOT-SPICY) | 13.95 |
| (Chicken, White onion, Bell pepper, Lemongrass) | |
| <i>Gà xào sả ớt</i> | |
| 32. PAN FRIED CHICKEN LEMONGRASS & CHILLI (HOT-SPICY) | 13.95 |
| (Chicken, Lemongrass, White onion, Asparagus) | |
| <i>Gà áp chảo với sả, măng tây</i> | |
| 33. SALTED & PEPPERED CHICKEN | 12.95 |
| (Chicken, Bell pepper, White onion dip with sweet spicy sauce) | |
| <i>Gà rang muối</i> | |

* MAIN COURSES SERVE WITH STEAMED RICE

* ORDERING ANY ADDITIONAL ADD \$3 & UP

MAIN COURSES/ MÓN CHÍNH

34. GINGER BEEF WITH BOX CHOY 13.95
Bò xào cải Thượng Hải
35. BASIL LIME BEEF 13.95
Bò xào chanh
36. STIR FRIED BEEF W/ LEMONGRASS & CHILLI (HOT-SPICY) 13.95
(Beef, Lemongrass, White onion)
Bò xào sả ớt
37. SPECIAL SWEET & SOUR BEEF 13.95
(Beef, White onion, Celery, Tomato, Pineapple)
Bò xào chua ngọt
38. DICED BEEF W/ CASHEW NUTS ** 14.95
(Beef, Cashew nuts, Lettuce, White onion, Tomato)
Bò lúc lắc với hạt điều



Diced Beef W/ Cashew Nuts



Special Sweet & Sour Beef

**** CONSUMER ADVISORY:**

Consuming raw or undercooked meats, poultry, seafood, shellfish, or eggs may increase your risk of foodborne illness, especially if you have certain medical conditions

- * MAIN COURSES SERVE WITH STEAMED RICE
- * ORDERING ANY ADDITIONAL ADD \$3 & UP

WHITE RICE / CƠM DĨA



Sauteed Chicken, Onion, Pepper Over Rice



Grilled Pork, Fried Eggs, Lettuce, Cucumber, Tomato Over Rice



Sauteed Chicken, Onion, Broccoli Over Rice



Sauteed Chicken, Onion, Green Bean Over Rice



Fried Pork Chop Over Rice W/ Lettuce, Cucumber, Tomato



Grilled Pork, Fried Eggs, Lettuce, Cucumber, Tomato Over Rice

- | | |
|---|-------|
| 39. SAUTEED SHRIMP, ONION OVER RICE | 9.95 |
| <i>Cơm tôm xào, hành tây</i> | |
| 40. SAUTEED SHRIMP, ONION, PEPPER OVER RICE | 9.95 |
| <i>Cơm tôm xào ớt, hành tây</i> | |
| 41. SAUTEED SHRIMP, ONION, BROCCOLI OVER RICE | 9.95 |
| <i>Cơm tôm xào bông cải, hành tây</i> | |
| 42. SAUTEED CHICKEN, ONION OVER RICE | 9.95 |
| <i>Cơm gà xào, hành tây</i> | |
| 43. SAUTEED CHICKEN, ONION, GREEN BEAN OVER RICE | 9.95 |
| <i>Cơm gà xào đậu ve, hành tây</i> | |
| 44. SAUTEED CHICKEN, ONION, BROCCOLI OVER RICE | 9.95 |
| <i>Cơm gà xào bông cải, hành tây</i> | |
| 45. SAUTEED CHICKEN, ONION, PEPPER OVER RICE | 9.95 |
| <i>Cơm gà xào ớt, hành tây</i> | |
| 46. FRIED CHICKEN OVER RICE | 9.95 |
| <i>Cơm gà chiên</i> | |
| 47. SAUTEED CHICKEN, ONION, BROCCOLI, GREEN BEAN, NAPA OVER RICE | 9.95 |
| <i>Cơm gà xào rau thập cẩm, hành tây</i> | |
| 48. SAUTEED BEEF, BROCCOLI, ONION OVER RICE | 9.95 |
| <i>Cơm bò xào bông cải, hành tây</i> | |
| 49. PORK CHOP, SAUTEED SHRIMP VEGETABLE OVER RICE | 12.95 |
| <i>Cơm sườn với tôm xào rau</i> | |
| 50. SAUTEED BEEF, PEPPER, ONION OVER RICE | 9.95 |
| <i>Cơm bò xào ớt, hành tây</i> | |
| 51. GRILLED BEEF, SHREDDED PORK, MEAT PATTY, FRIED EGGS OVER RICE | 10.95 |
| <i>Cơm bò nướng bì chả trứng</i> | |
| 52. GRILLED BEEF W/ LETTUCE, CUCUMBER, TOMATO OVER RICE | 9.95 |
| <i>Cơm bò nướng</i> | |
| 53. FRIED PORK CHOP OVER RICE W/ LETTUCE, CUCUMBER, TOMATO | 9.95 |
| <i>Cơm sườn</i> | |
| 54. FRIED PORK CHOP, FRIED EGGS RICE W/SHREDDED PORK, MEAT PATTY | 10.95 |
| <i>Cơm sườn bì chả trứng</i> | |
| 55. SAUTEED PORK, ONION, PEPPER OVER RICE | 9.95 |
| <i>Cơm thịt heo xào ớt, hành tây</i> | |
| 56. SAUTEED PORK, ONION, BROCCOLI OVER RICE | 9.95 |
| <i>Cơm thịt heo xào bông cải, hành tây</i> | |
| 57. GRILLED PORK, LETTUCE, CUCUMBER, TOMATO OVER RICE | 9.95 |
| <i>Cơm thịt nướng</i> | |
| 58. GRILLED PORK, FRIED EGGS, LETTUCE, CUCUMBER, TOMATO OVER RICE | 9.95 |
| <i>Cơm thịt nướng bì chả trứng</i> | |
| 59. SAUTEED TOFU, BROCCOLI, ONION OVER RICE (VEGETARIAN) | 9.95 |
| <i>Cơm đậu hũ xào bông cải</i> | |
| 60. SAUTEED BEAN SPROUTS, TOFU OVER RICE (VEGETARIAN) | 9.95 |
| <i>Cơm giá xào đậu hũ</i> | |

* ORDERING ANY ADDITIONAL ADD \$3 & UP

RICE VERMICELLI / BÚN

(Come with Peanut & Onion)

61. SUMMER ROLLS & GRILLED PORK ON RICE VERMICELLI 10.95

Bún gỏi cuốn thịt nướng

62. GRILLED SHRIMP ON RICE VERMICELLI 9.95

Bún tôm nướng

63. GRILLED BEEF ON RICE VERMICELLI 9.95

Bún bò nướng

64. GRILLED PORK & SPRING ROLLS ON RICE VERMICELLI 9.95

Bún chả giò thịt nướng

65. GRILLED SHRIMP, CHARBROILED MEATBALL SPRING ROLLS W/ RICE VERMICELLI 10.95

Bún tôm nướng, nem nướng, chả giò

66. CHARBROILED MEATBALL, SPRING ROLLS ON RICE VERMICELLI 9.95

Bún chả giò, nem nướng

67. SAUTEED CHICKEN & SPRING ROLLS W/ RICE VERMICELLI 9.95

Bún gà xào chả giò

68. SHRIMP PASTE & SPRING ROLLS ON RICE VERMICELLI 10.95

Bún chạo tôm chả giò

69. SAUTEED SHRIMP W/ ONION ON RICE VERMICELLI 9.95

Bún tôm xào

RICE & NOODLES

70. SPECIAL FRIED RICE 9.95

(Shrimp, Pork, Chicken, Green pea, Carrot, Egg, White onion)

Cơm chiên thập cẩm

71. COMBINATION RICE IN HOT POT 12.00

(Shrimp, Chicken, Carrot, Celery, White onion, Mushroom)

Cơm tay cầm

72. SAUTEED EGG NOODLE COMBINATION 12.95

(Shrimp, Chicken, Squid, Bok choy, Celery, Broccoli, Napa, Cilantro, Carrot)

Mì xào mềm thập cẩm

73. CRUNCHY NOODLES COMBINATION 13.95

(Shrimp, Chicken, Squid, Bok choy, Celery, Broccoli, Napa, Cilantro, Carrot)

Mì xào giòn thập cẩm

74. QUANG NAM'S SPECIAL NOODLES 10.95

(Shrimp, Pork, Bean sprout, Lettuce, Cilantro, Fried onion, Basil, Peanut)

Mì Quảng

75. HANOI'S SPECIAL RICE NOODLES 11.95

(Vermicelli noodle Grilled pork, Cucumber, Lettuce, Basil)

Bún chả Hà Nội

76. PAD THAI 11.95

(Rice noodle, Shrimp, Chicken, Carrot, Pepper, Lemon, Peanut, Egg)

Mì Thái xào

* ORDERING ANY ADDITIONAL ADD \$3 & UP



*Grilled Shrimp, Charbroiled Meatball
Spring Rolls W/ Rice Vermicelli*



Grilled Shrimp On Rice Vermicelli



Sauteed Chicken & Spring Rolls W/ Rice Vermicelli



Special Fried Rice



Hanoi's Special Rice Noodles



Sauteed Egg Noodle Combination



Crab Soup & Tofu With Rice Noodles



Rice Noodles Beef Soup W/ Sliced Rare Beef, Tendon Tripe, Brisket Beef Balls



Rice Noodles Beef Soup W/ Sliced Rare Beef



Pork, Shrimp, Crab Meat Clear Noodles



Shrimp Paste On Tiny Rice Stick



Shrimp Paste, Charbroiled Maeatballs & Spring Rolls On Tiny Rice Stick

NOODLES (SOUP BOWLS) / PHỞ, MÌ, HỦ TIẾU

- | | |
|---|------|
| 77. CRAB SOUP & TOFU WITH RICE NOODLES
<i>Bún riêu Sài Gòn</i> | 9.95 |
| 78. CHICKEN RICE NOODLES
<i>Phở gà</i> | 9.95 |
| 79. RICE NOODLES BEEF SOUP W/ SLICED RARE BEEF, TENDON TRIPE, BRISKET BEEF BALLS **
<i>Phở đặc biệt</i> | 9.95 |
| 80. BEEF BALLS OVER RICE NOODLES
<i>Phở bò viên</i> | 9.95 |
| 81. RICE NOODLES BEEF SOUP W/ SLICED RARE BEEF **
<i>Phở tái</i> | 9.95 |
| 82. HOT, SPICY BEEF NOODLES
<i>Bún bò Huế</i> | 9.95 |
| 83. PORK, SHRIMP, KRAB MEAT CLEAR NOODLES
<i>Hủ tiếu thập cẩm</i> | 9.95 |
| 84. SHRIMP, KRAB MEAT OVER CLEAR NOODLES
<i>Hủ tiếu tôm cua</i> | 9.95 |
| 85. PORK, SHRIMP, KRAB MEAT OVER CLEAR NOODLES & EGG NOODLES (SOUP SERVE ON SIDE)
<i>Hủ tiếu mì khô thập cẩm</i> | 9.95 |
| 86. SHRIMP W/ EGG NOODLES (SOUP SERVE ON SIDE)
<i>Mì khô tôm</i> | 9.95 |
| 87. SAUTEED SHRIMP & BROCOLLI ON THICK NOODLES (DRIED)
<i>Bánh canh tôm xào bông cải</i> | 9.95 |
| 88. THICK NOODLES W/ SHRIMP, PORK & KRAB (SOUP)
<i>Bánh canh thập cẩm</i> | 9.95 |

TINY RICE NOODLES / BÁNH HỎI

- | | |
|--|-------|
| 89. SHRIMP PASTE ON TINY RICE STICK
<i>Bánh hỏi chạo tôm</i> | 11.95 |
| 90. SHRIMP PASTE, CHARBROILED MAEATBALLS & SPRING ROLLS ON TINY RICE STICK
<i>Bánh hỏi chạo tôm, nem nướng, chả giò</i> | 12.95 |
| 91. GRILLED PORK, SPRING ROLLS ON TINY RICE STICK
<i>Bánh hỏi thịt nướng, chả giò</i> | 10.95 |
| 92. GRILLED SHRIMP ON TINY STICK
<i>Bánh hỏi tôm nướng</i> | 10.95 |

** CONSUMER ADVISORY:

Consuming raw or undercooked meats, poultry, seafood, shellfish, or eggs may increase your risk of foodborne illness, especially if you have certain medical conditions

* ORDERING ANY ADDTIONAL ADD \$3 & UP

VEGETARIAN DISHES / ĐỒ CHAY

VEGETARIAN NOODLE SOUP (Tofu, mixed vegetable) 9.95

Súp chay đậu hũ và rau

VEGETARIAN RICE WITH TOFU, VEGETABLE 9.95

Cơm đậu hũ, rau

DELICIOUS ICE CREAM / KEM

PISTACHIO ALMOND 4.95

SPUMONI 4.95

COTTON CANDY 4.95

CHOCOLATE CHIPS 4.95

VANILLA 4.95



**** CONSUMER ADVISORY:**

Consuming raw or undercooked meats, poultry, seafood, shellfish, or eggs may increase your risk of foodborne illness, especially if you have certain medical conditions



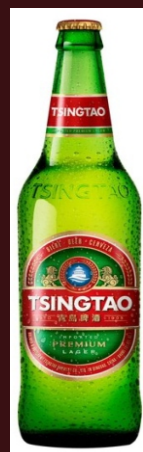
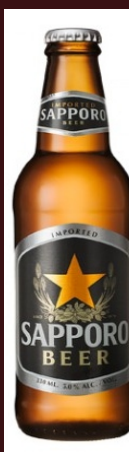
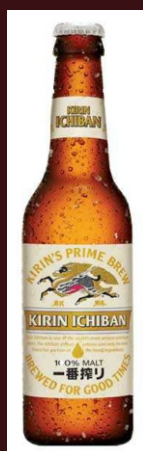
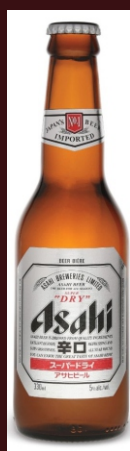
Jasmine Tea



Soya Bean Milk



Fresh Lemonade



BEVERAGES/ THỨC UỐNG

COFFEE (HOT/ICED) EXPRESSO (BLACK/MILK)	4.25
COKE (REG./DIET), SPRITE, ORANGE	2.95
JASMINE TEA	2.50
<i>Trà Jasmine</i>	
THAI TEA	3.50
<i>Trà Thái</i>	
SOYA BEAN MILK	3.50
<i>Sữa đậu nành</i>	
FRESH LAMONADE	3.95
<i>Đá chanh</i>	
PICKLED SALTY LEMONADE	3.95
<i>Chanh muối</i>	
FRESH SODA LEMONADE	4.95
<i>Soda chanh</i>	
SALTY PLUM SODA	3.95
<i>Soda xí muội</i>	

BEER / BIA

ASAHI	4.50
KIRIN (REG./ LIGHT)	4.50
KIRIN ICHIBAN	4.50
TSINGTAO	4.50
SINGHA	4.50
HEINEKEN	4.50
BUDWEISER (REG./ LIGHT)	3.95
MICHELOB (REG./ LIGHT)	3.95
SAPPORO	4.50
CORONA	4.50

* BEVERAGES ARE NON-REFILLABLE

DESSERTS / TRÁNG MIỆNG

WHITE CHOCOLATE RASBERRY	6.95
ANNIPIE MANGO GUAVA CHEESE CAKE	6.95
DARK CHOCOLATE CAKE TRILOGY	6.95
PINEAPPLE COCONUT CAKE	6.95
FRIED BANANA WITH ICE CREAM	6.95
FRESH YOUNG COCONUT IN SYRUP	3.95
<i>Dừa tươi</i>	
THREE COLOR BEAN DRINK	4.25
<i>Chè ba màu</i>	
VIETNAMESE JELLO & COCONUT JUICE	4.25
<i>Chè sương sa hạt lựu</i>	
SODA WITH YOLK & CONDENSED MILK	4.95
<i>Soda sữa hột gà</i>	



SMOOTHIES / SINH TỐ

DURIAN FRUIT	5.95
<i>Sầu riêng</i>	
STRAWBERRY	4.25
<i>Dâu</i>	
MANGO	4.25
<i>Xoài</i>	
AVOCADO	4.95
<i>Bơ</i>	
PASSION FRUIT	4.25
<i>Chanh dây</i>	
SOUR SOP FRUIT	4.95
<i>Mãng cầu</i>	
JACK FRUIT	4.95
<i>Mít</i>	
LYCHEE	4.25
<i>Vải</i>	
HOUSE SPECIAL COFFEE	4.95
<i>Cà phê</i>	



* BEVERAGES ARE NON-REFILLABLE



BUBBLE TEA DRINK

PINA COLADA	4.25
<i>Thơm & Dừa</i>	
HONEY DEW	4.25
<i>Dứa xanh</i>	
CANTALOUPE	4.25
<i>Dứa hồng</i>	
PAPAYA	4.25
<i>Đu đủ</i>	
TARO	4.25
<i>Khoai môn</i>	
MOCHA	4.25
<i>Cà phê</i>	
COCONUT	4.25
<i>Dừa</i>	
PINEAPPLE	4.25
<i>Thơm</i>	
ALMOND	4.25
<i>Hạnh nhân</i>	
STRAWBERRY	4.25
<i>Dâu</i>	
WATERMELON	4.25
<i>Dưa hấu</i>	
MANGO	4.25
<i>Xoài</i>	
RED BEAN	4.25
<i>Đậu đỏ</i>	
GREEN BEAN	4.25
<i>Đậu xanh</i>	
PEACH	4.25
<i>Đào</i>	
BLUEBERRY	4.25
<i>Việt quất</i>	

* BEVERAGES ARE NON-REFILLABLE

WINES

RED

	Glass / Bottle
RED BLEND, APOTHIC	5.95 / 24.95
MERLOT, WILLIAM HILL	6.95/ 26.95
CABERNET SAUVIGNON, WILLIAM HILL	6.95 / 26.95
CABERNET SAUVIGNON, KENDALL JACKSON	6.95 / 26.95
PLUM WINE, TAKARA	5.95 / 24.95

WHITE

	Glass / Bottle
CHARDONNAY, GLEN CARLOU	6.95 / 26.95
CHARDONNAY, HESS SELECT	5.95 / 24.95
CHARDONNAY, KENDALL JACKSON	6.95 / 26.95
RIESLING JEKEL, MONTEREY	5.95 / 24.95
PINOT GRIGIO, ECCO DOMANI	5.95 / 24.95
SAUVIGNON BLANC, WHITEHAVEN	6.95 / 26.95
SAKE, OZEKI	6.95 / 26.95
BOTTLE WATER	2.95



Little **SAIGON**

VIETNAMESE CUISINE

1106 E. Colonial Drive

Orlando, Florida 32803

Open 7 days a week from 10am - 9pm

Phone: 407-423-8539 - Fax: 407-423-4331

<http://www.littlesaigonrestaurant.com>

